



HONG HA GROUP
Hong Ha Long An JSC

Phụ lục số II

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ - LONG AN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

Tháng 4/2014



I. Lịch sử hoạt động của Công ty

- Công Ty Cổ Phần Hồng Hà Long An được thành lập theo Biên bản thỏa thuận số 10/05 BB – HH- LA ngày 01/08/2005 về việc thành lập và góp vốn điều lệ cho Công Ty Cổ Phần Hồng Hà Long An. Được Sở KHĐT tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1100682291 (số cũ 5003000119) lần đầu ngày 14/9/2005 và đã đăng ký thay đổi lần thứ 11 giấy chứng nhận kinh doanh số 1100682291 ngày 19/09/2013 do phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh Long An cấp .

- Tên giao dịch:

HONG HA – LONG AN JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: **HONGHALAN**
- Biểu tượng:



- Trụ sở chính: Khu CN Hồng Gia Long An, Xã Mỹ Hạnh Nam, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long An.
- Điện thoại: 072.3849932 Fax: 072.3849931
- Website: www.honghala.com
- Mã chứng khoán : HHL đăng ký giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Công ty được chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000

Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính :

- Sản xuất & kinh doanh bê tông thương phẩm.
- Kinh doanh TM XNK máy móc thiết bị đo lường, thí nghiệm; thủy hải sản.. .
- Đầu tư tài chính, liên doanh góp vốn vào các công ty cổ phần khác trong hệ thống.

Công ty Cổ Phần Hồng Hà - Long An được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư của Nhà nước (giấy chứng nhận số 4431/CN – UBND) :

- Được miễn thuế nhập khẩu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.
- Được miễn 100% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm đầu hoạt động SXKD và được miễn giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 09 năm tiếp theo với mức thuế suất 15%.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2013:

1. Khó khăn :

- **Khách quan :** Năm 2013 cũng như năm 2012 là những năm có nhiều biến động về kinh tế và tài chính, thể hiện là sự suy giảm kinh tế và khủng hoảng tài chính trên thế giới đã tác động mạnh mẽ đến tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế trong nước.



- **Chủ quan :** Hiện tại cũng như trong tương lai hoạt động sản xuất cung cấp bê tông sẽ gặp phải sự cạnh tranh cao do một loạt các nhà sản xuất bê tông : Bê tông Biên Hòa, An Cự, Nam Nguyên, Nguyên Thịnh, SCG Thái Lan,đã và đang mở rộng dịch chuyển về khu vực Long An.

- Tình hình thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng suy giảm kinh tế, đầu tư

Từ những ảnh hưởng trên, tác động đến ngành sản xuất vật liệu là rất lớn, "đầu ra" cho thị trường sản xuất bê tông cũng gặp nhiều khó khăn.

2. Thuận lợi :

- Hội đồng quản trị có nhiệt quyết, sát sao với công việc có những quyết sách đúng đắn, Chủ tịch HDQT trực tiếp sát cánh chỉ đạo Ban điều hành giải quyết nhanh chóng kịp thời trong tình hình khó khăn của công ty.

- Bộ máy nhân sự đã được tinh gọn, làm việc hiệu quả .

3. Hoạt động của HDQT năm 2013 :

Trong năm 2013 các thành viên HDQT thực hiện các công việc được giao góp phần thực hiện Nghị quyết do ĐHĐCD.

- HDQT luôn suy nghĩ tìm ra những hướng phát triển mới nhằm đa dạng ngành nghề đảm bảo sự phát triển của Công ty.

II. Báo cáo của Ban Giám đốc

Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Kho năng sinh lời, khả năng thanh toán
- + Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSLD/Nợ ngắn hạn): 0,25 lần
- + Khả năng thanh toán nhanh (TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn : 0,20 lần
- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : -19,93 %
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu : -19,93 %
- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản : -19,78 %
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản : -19,78 %
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Nguồn vốn chủ sở hữu : -256,40 %
- Tổng số cổ phiếu thường đang lưu hành : 2.748.270 cổ phiếu .
- Do tình hình kinh doanh không thuận lợi nên năm 2013 sẽ không chia cổ tức .

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 :

STT	Chi Tiêu SX & KD	Đơn vị Tính	Kế hoạch Năm 2013	Thực Hiện Năm 2013	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu SX & KD	Tỷ đồng	55,000	15,38	27.96



2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,679	-3,065	-204,74
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,497	-3,065	-204,74
4	EPS	đồng	545	-5.142	

Hầu hết các chỉ tiêu năm 2013 đều giảm so với kế hoạch nguyên do:

- Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới nên Việt Nam cũng bị tác động. Các dự án đầu tư xây dựng mới của các nhà đầu tư trong và ngoài nước tại thị trường tỉnh Long An và các vùng lân cận giảm sút rất nhiều dẫn đến sản lượng bê tông sụt giảm nhiều so với trung bình năm trước. Vì vậy sản lượng bê tông của Công ty cung cấp giảm sút đáng kể.
- Do thị trường bị thu hẹp, để duy trì bô máy các công ty sản xuất trong ngành bê tông cạnh tranh gay gắt, hạ giá bán dẫn đến giá bê tông bán giảm, sản lượng bán không đạt được như kế hoạch đề ra nên dẫn đến kết quả kinh doanh của Công ty không đạt được lợi nhuận.
- Tình hình thu hồi Công nợ của các khách hàng mua bê tông không thuận lợi, các khách hàng không thanh toán tiền hàng đúng kỳ hạn. Mặt khác đối với các khoản nợ trên 1 năm không thu hồi được Công ty phải thực hiện lập dự phòng vào chi phí theo thông tư hướng dẫn số 228/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính nên đã ảnh hưởng lớn nhất đến kết quả kinh doanh của Công ty.
- Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính Phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Các Ngân hàng thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng theo Nghị quyết 11/NQ-CP nên Công ty đã không thể tiếp cận được các nguồn vốn vay của Ngân hàng để kinh doanh dẫn đến Công ty cuối năm 2013 đã tạm ngưng sản xuất bê tông do hoạt động không có hiệu quả kiện toàn tổ chức hình thức cho thuê.
- Do ảnh hưởng lạm phát tại Việt Nam, giá dầu vào của nguyên liệu (Xi măng, đá, cát, xăng dầu) tăng, chi phí tiền lương của người lao động doanh nghiệp phải chi trả cao hơn so với chi phí tiền lương của các năm trước. Cộng với sự thắt chặt chính sách tiền tệ của các Ngân hàng, lãi suất Ngân hàng tăng cao đã làm tăng chi phí lãi vay của Công ty trong năm 2013 do Công ty phần lớn sử dụng vốn vay của Ngân hàng để kinh doanh.
- Tình hình sản xuất kinh doanh khó khăn, sản lượng tiêu thụ giảm, nhiều tài sản của Công ty hoạt động chưa hết công suất nhưng Công ty vẫn phải trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng nên ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả kinh doanh của Công ty.
- Các tài sản của Công ty là xe vận tải bê tông tươi, do xe đã đưa vào hoạt động với thời gian 5 -> 6 năm. Năm 2013 toàn bộ xe vận tải đến chu kỳ đại tu, bảo dưỡng và thay thế các phụ tùng nên chi phí sửa chữa Công ty phải tính vào chi phí nên làm tăng chi phí của Công ty và giảm lợi nhuận đi đáng kể.



3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Sắp xếp lại bộ máy tinh gọn phù hợp với nhu cầu hiện tại.
- Công tác thu hồi công nợ có biến chuyển tích cực, một số công nợ khó đã được thu hồi.
- Bán thanh lý và cầm trù công nợ được một số máy móc thiết bị, phương tiện vận tải già cỗi, hư hỏng nặng với giá cả hợp lý, để trả nợ cho ngân hàng, và các nhà cung cấp giảm đáng kể công nợ phải trả.
- Đã tìm được đối tác để cho thuê một phần mặt bằng, nhà xưởng và máy móc thiết bị để tạo doanh thu, duy trì bộ máy.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Do tình hình thị trường tại tỉnh Long An và các vùng lân cận vẫn chưa khởi sắc, nguồn vốn hạn hẹp, máy móc thiết bị già cỗi Hội đồng quản trị cùng bàn bạc thống nhất ra nghị quyết tạm ngừng hoạt động sản xuất bêtông, tiếp tục tinh gọn bộ máy nhân sự, giảm các chi phí không cần thiết, tập trung vào công tác thu hồi nợ khó đòi, kéo dài của công ty, bán thanh lý các thiết bị, phương tiện vận tải, cầm đổi tài chính trả nợ ngân hàng và các nhà cung cấp nhằm giảm chi phí tài chính và bảo toàn nguồn vốn.

Năm 2014 và các năm tiếp theo chủ trương tiếp tục tìm kiếm đối tác có nhu cầu bán hoặc cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, máy móc thiết bị, để tạo doanh thu duy trì bộ máy tối thiểu, từng bước sắp xếp lại quy mô sản xuất để chờ cơ hội mới, đồng thời chủ động tìm ngành hàng mới để kinh doanh.

III. Báo cáo tài chính

Công ty đã thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. . (Chi tiết đính kèm)

IV. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

I. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán tài và Kiểm toán Phía nam (AASC) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 cho Công ty.

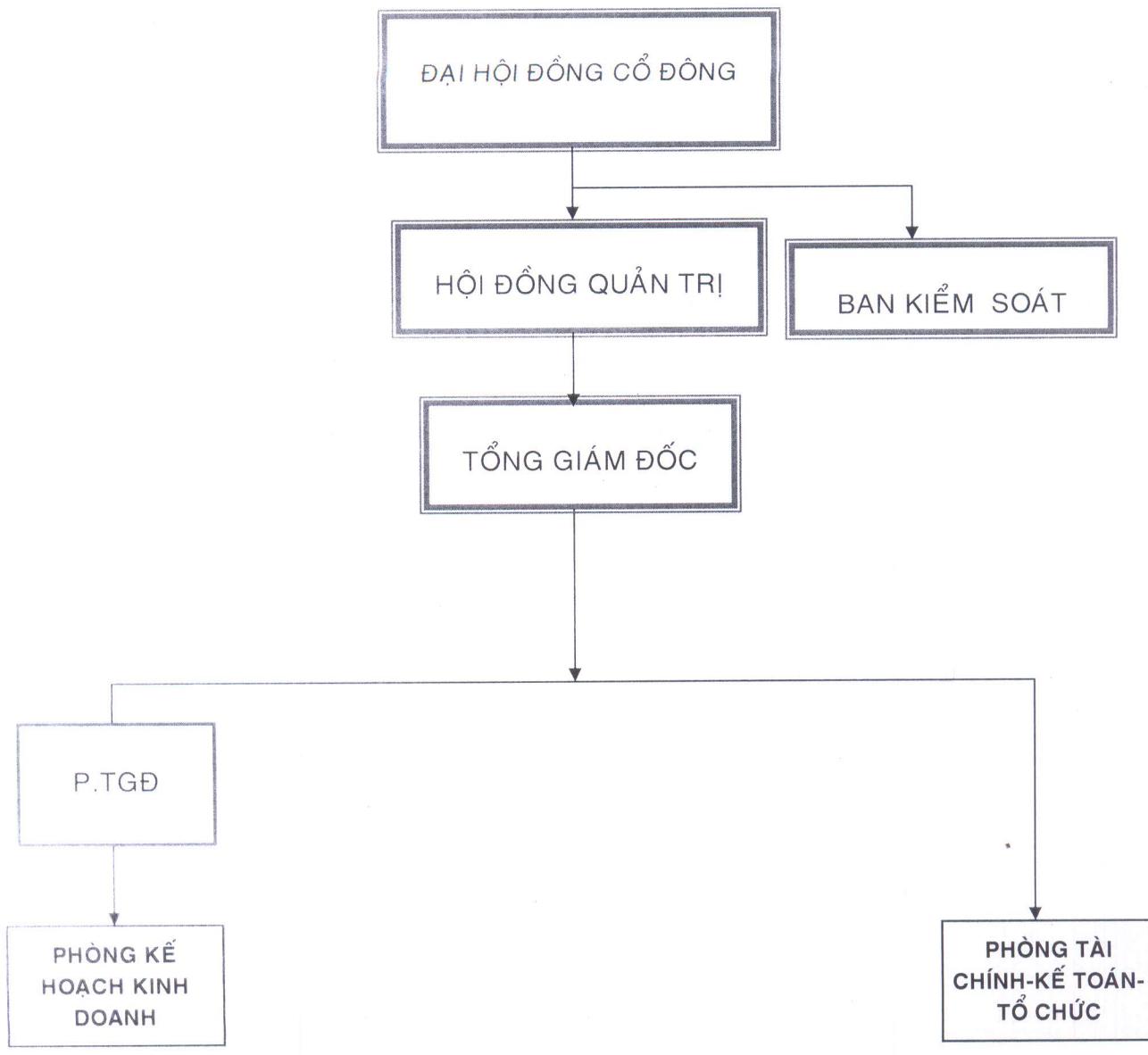
- Ý kiến kiểm toán độc lập :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Hồng Hà Long An tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty





1. Cơ cấu lao động và chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ công nhân viên tính đến 31/12/2013 là 10 người.

Cơ cấu lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ	10	100%
Dai hoc, trên Dai hoc	08	80,00%
Cao dang,trung cap	0	0 %
Sơ cap, công nhân kỹ thuật	02	20,00%
Lao động phổ thông	0	0 %
Tổng cộng	10	100%

- Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn chú trọng đến lợi ích của cán bộ công nhân viên công ty, đặc biệt là về vấn đề an toàn lao động. Trang bị, cấp phát phương tiện bảo hộ lao động với cá nhân người lao động theo đúng quy định tại Quyết định số 68/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/12/2008 và đóng BHXH theo đúng quy định của Nhà nước.

Ngoài ra, chính sách lương thường linh hoạt, lương tính theo đơn giá tiền lương sản phẩm sản xuất và tiêu thụ trong tháng. Trong năm 2013 mức lương bình quân là **3.500.000** đồng/người/tháng.

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT/BKS/Ban điều hành

1. Chủ tịch HĐQT

- | | |
|----------------------|---|
| Họ và tên: | PHẠM VĂN TIỀN |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 11/06/1974 |
| Nơi sinh: | Quảng Ngãi |
| CMND: | 024 006 697 |
| Ngày cấp : | 03/04/2005 |
| Nơi cấp : | Công an TPHCM |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Quê quán: | Quảng Ngãi |
| Địa chỉ thường trú: | 116/16 Bùi Viện – P.Phạm Ngũ Lão – Q.1 - TPHCM |
| Điện thoại liên lạc: | 0913744374 |
| Trình độ văn hoá: | Đại học |
| Trình độ chuyên môn: | Kỹ sư Hóa Sili cát và kỹ sư xây dựng |
| Quá trình công tác: | Từ năm 1997 đến năm 1998: Đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng tại TT nghiên cứu vật liệu silicat trường DHBK TPHCM.
Từ năm 1998 đến năm 2002: Đảm nhiệm chức vụ Giám đốc tại công ty TNHH N.E
Từ năm 2002 đến năm 2005 : Đảm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc tại NM xi măng Cotec.
Từ năm 2005 đến năm 2006 : Đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH SX – XD – TM Hồng Hà. |



Từ năm 2006 đến 2009 : Đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Công ty CP Hồng Hà Long An – PCTHĐQT.

Từ năm 2010 đến 11/09/2013 nay : Đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty CP Hồng Hà Long An.

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hồng Hà - Long An.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CPĐT & PT Hồng Hà

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 1,8% (tương đương 49.630 cổ phần)

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : 2.000.000 đ/tháng

Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không

2. Thành viên HĐQT

Họ và tên:

TRẦN VĂN SỸ

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

15/06/1967

Nơi sinh:

Khánh Hòa

CMND:

024 101 300

Ngày cấp :

11/02/2003

Nơi cấp :

Công an TPHCM

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Quê quán:

Khánh Hòa

Địa chỉ thường trú:

37 Lê Trực – P.7 – Q.Bình Thạnh - TPHCM

Điện thoại liên lạc:

0903832372

Trình độ văn hóa:

Đại học

Trình độ chuyên môn:

Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Từ năm 1995 đến năm 2005 Đảm nhiệm Giám đốc XN xây dựng số 3 tại Công ty KTXD & VI-XID

Từ năm 2005 đến nay Đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng và kinh doanh địa ốc Tân Kỳ.

Chức vụ hiện tại: . Đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng và kinh doanh địa ốc Tân Kỳ.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng và kinh doanh địa ốc Tân Kỳ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 0,55 % (tương đương 15.000 CP)

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : 1.000.000 đ/tháng

Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết : không

3. Thành viên HĐQT

Họ và tên:

NGUYỄN TRỌNG TOÁN

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

30/08/1963

Nơi sinh:

Sài Gòn

CMND:

020693728

Ngày cấp :

23/11/1993

Nơi cấp :

Công an TPHCM

Quốc tịch:

Việt Nam



- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sài Gòn
- Địa chỉ thường trú: 229/15 Nguyễn Văn Đậu – P.11 – Q.Bình Thạnh
- Điện thoại liên lạc: 0903746348
- Trình độ văn hóa: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1995 đến năm 2004 Đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng tại Công ty KTXD & VLXD - Cotec.
 - Từ năm 2005 đến năm 2009: Đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc tại công ty CP Đầu tư xây dựng Cotec.
 - Từ năm 2010 đến năm 2012: Đảm nhiệm chức vụ CT HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại công ty CP Đầu tư xây dựng Cotec.
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư xây dựng Cotec
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 0,0% (tương đương 0 cổ phần)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : 1.000.000 đ/tháng
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không

4. Thành viên HĐQT

- | | |
|---|---|
| Họ và tên | : NGUYỄN HỮU HIẾU |
| Giới tính | : NAM |
| Ngày, tháng, năm sinh | : 21-11-1973 |
| Nơi sinh | : Bình Dương |
| CMND số | : 025232940 |
| Ngày cấp | : 2-3 - 2010 |
| Nơi cấp | : Tp. HCM |
| Quốc tịch | : Việt nam |
| Dân tộc | : Kinh |
| Quê quán | : Bình Dương |
| Địa chỉ thường trú | : 740/8, T Lê Trọng Tấn, Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP.HCM |
| Điện thoại liên lạc | : 0903 902953 |
| Trình độ văn hóa | : Đại học |
| Trình độ chuyên môn | : Kỹ sư Công nghệ hóa. |
| Quá trình công tác: | |
| - Từ năm 1999 đến năm 2000: Phòng Công nghệ - Công ty thuốc lá Vĩnh Hội, Tp. HCM | |
| - Từ năm 2001 đến năm 2003: Bộ phận dự án – Công ty Hàng hải Sài gòn – Tổng Công ty Hàng Hải Việt nam | |
| Từ năm 2003 đến năm 2005: Phòng kinh doanh công ty TNHH Rồng Tiên | |
| Từ năm 2005 đến năm 2010: Phó giám đốc Công ty Seco Vina | |
| Từ năm 2010 đến nay : Công ty CP Hồng Hà – Long An - Phó Tổng giám đốc. | |
| Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Hồng Hà – Long An | |
| - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 0,66% (tương đương 18.000 cổ phần) | |
| - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không | |
| - Các khoản nợ đối với Công ty: không | |
| - Thủ lao và các khoản lợi ích khác : 0 đ/tháng. | |
| - Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không | |

5. Thành viên HĐQT



- Họ và tên :	VŨ XUÂN MẠCH
- Giới tính:	Nam
- Ngày tháng năm sinh:	09/11/1961
- Nơi sinh:	Bắc Giang
- CMND:	024301721
- Ngày cấp :	21/04/2011
- Nơi cấp :	Công an TP HCM
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Quê quán:	Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú:	209 phan văn Hân P.17 – Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc:	0903 366 494
- Trình độ văn hóa:	Đại học
- Trình độ chuyên môn :	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ năm 1997 đến năm 2005 Đảm nhiệm chức vụ T. Phòng KT Nhà máy Bê tông Cotec.	
- Từ năm 2005 đến năm 2007 Đảm nhiệm chức vụ KTT Công ty CP Hồng Hà Long An	
- Từ năm 2008 đến năm 2009 Đảm nhiệm chức vụ KTT Công ty CP Hồng Hà Bà rịa vũng tàu	
- Từ năm 2010 đến nay Đảm nhiệm chức vụ KTT Công ty CP Hồng Hà Long An	
Chức vụ hiện tại: KTT Công ty CP Hồng Hà Long An	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 0,13 % (tương đương 3.596 CP)	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không	
Các khoản nợ đối với Công ty: không	
Thủ lao và các khoản lợi ích khác : 0 đ/tháng	
Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết : không	

11.2 Ban Giám Đốc

1. Tổng Giám Đốc :

- Họ và tên	: TRÁC VĂN THANH
- Giới tính	: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh	: 07/12/1964
- Nơi sinh	: TP. HCM
- CMND số	: 021 577 440
- Ngày cấp	: 15/03/2002
- Nơi cấp	: TP.HCM
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Quê quán	: TP. HCM
- Địa chỉ thường trú	: 37/23 Nguyễn Cảnh Chân, P. Cầu Kho, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc	: 0913977680
- Trình độ văn hóa	: Đại học
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác :	
- Từ 1985 – 1989 : Phục vụ trong Quân đội (thi hành NVQS).	
- Từ 1990 - 2007: Cty CP Sứ Thiên Thanh đảm nhiệm chức vụ Trưởng Phòng Kế Hoạch.	
- 2007 – 2011 : Công ty CP Hồng Hà Long An – Chức vụ Trưởng Phòng Kinh doanh	
- Từ 2012 đến 11/09/2013 : Công ty CP Hồng Hà – Long An - chức vụ : P.Tổng Giám đốc	
- Từ 12/09/2013 đến nay : Công ty CP Hồng Hà – Long An - chức vụ : Tổng Giám đốc	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 0,0 % (tương đương 0 cổ phần)	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không	



- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: không

3. Phó Tổng Giám Đốc : NGUYỄN HỮU HIẾU

(Đã trình bày trong mục - Thành viên HDQT)

1.3 Ban Kiểm Soát :

Thành viên Ban Kiểm Soát:

Họ và tên :	HÀ THỊ THANH QUÝ
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	02/6/1982
Nơi sinh:	Quảng Ngãi
CMND:	212100241
Ngày cấp:	09/11/2004
Nơi cấp :	Công an Quảng Ngãi
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú:	60/14 Tô Ký, P.Đông Hưng Thuận – Q.12, TP.HCM
Điện thoại liên lạc:	0908 740 152
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp pháp lý
Quá trình công tác:	Từ năm 2004 đến năm 2006 Đảm nhiệm chức vụ CB tư pháp UBND xã Sơn Mùa – h. Sơn Tây, QN
	Từ năm 2007 đến T08/2013 Đảm nhiệm chức vụ CB thống kê – P.KHKD Công ty CP Hồng Hà Long An
Chức vụ hiện tại:	Thành viên Ban kiểm soát.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	0,0 % (tương đương 0 CP)
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:	không
Các khoản nợ đối với Công ty:	không
Thủ lao và các khoản lợi ích khác :	Không.
Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết :	không

3. Thành viên Ban Kiểm Soát :

Họ và tên :	NGUYỄN DUY KHƯƠNG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	05/11/1977
Nơi sinh:	Đồng Tháp
CMND:	340 929416
Ngày cấp :	11/04/1994
Nơi cấp :	Công an Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	269 QL 80 – X.Tân Bình - H.Châu Thành – Đồng Tháp
Điện thoại liên lạc:	0903 185 995
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí



- Quá trình công tác:
- Từ năm 2002 đến năm 2005 Đảm nhiệm chức vụ Phó Phòng KT Nhà máy xi măng Cotec.
- Từ năm 2005 đến năm 2008 Đảm nhiệm chức vụ Phó Phòng Kinh doanh Công ty CP Hồng Hà Long An - Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP TMDV Hưng Cường Thịnh.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 1,76 % (tương đương 48.300 CP)
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết : không

Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Tiền lương của Tổng giám đốc mỗi tháng là 11.000.000 đồng .

Tiền lương của Phó Tổng giám đốc mỗi tháng là 9.000.000 đồng

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

Số	Họ và tên	Chức vụ	SLCP đang nắm giữ	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp
HDQT							
1	Phạm Văn Tiến	Chủ tịch	49.630	116/16 Bùi Viện – P.Phạm Ngũ lão – Q.1	024 006 697	03/04/02	CA TPHCM
2	Trần Văn Sỹ	Thành viên	15.000	37C Lê Trực – P.7 – Q.Bình Thạnh	024 101 300	11/02/03	CA TPHCM
3	Nguyễn Trọng Toán	Thành viên	0	229/15 Nguyễn Văn Đậu – P.11 – Q.Bình Thạnh	020 693 728	23/11/93	CA TPHCM
4	Nguyễn Hữu Hiếu	Thành viên	18.000	740/8, T Lê Trọng Tấn, Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP.HCM	025 232 940	02/03/10	CA TPHCM
5	Vũ Xuân Mạch	Thành viên	3.596	Số 209 Phan Văn Hân, F17, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	024 301 721	21/04/11	CA TPHCM
Ban Giám đốc							
1	Trác Văn Thanh	TGD	0	37/23 Nguyễn Cảnh Chân, P. Cầu Kho, Q.1, Tp.HCM	021 577 440	15/03/02	CA TPHCM
2	Nguyễn Hữu Hiếu	P TGD	18.000	740/8, T Lê Trọng Tấn, Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP.HCM	025 232 940	02/03/10	CA TPHCM



Ban kiểm soát								
1	Nguyễn Duy Khương	Thành viên	48.300	269 QL 80 – X.Tân Bình - H.Châu Thành – Đồng Tháp	340 929 416	11/4/94	CA Đồng tháp	
2	Hà Thị Thanh Quý	Thành viên	0	60/14 Tô Ký,P.Đông Hưng Thuận – Q.12.TP.HCM	212 100 241	09/11/04	Công an Quang Ngai	
Kế toán trưởng								
1	Vũ Xuân Mạch	KTT	3.596	Số 209 Phan Văn Hân, F17, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	024 301 721	21/04/11	CA TPHCM	

1. Thành viên hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Hội đồng Quản trị gồm sáu (05) thành viên. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa là 5 năm và có thể được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.Có 2/5 TV độc lập.

2) Thành viên ban kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kì 5 năm do ĐHCĐ bầu ra.

Theo điều lệ thù lao của Hội Đồng Quản trị, Ban kiểm soát được trích 2% Doanh thu . Tiền thù lao do hội đồng quản trị phân bổ cho các thành viên và ban kiểm soát .

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông :

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (1.000đ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (1.000đ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (1.000đ)	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp (Vốn CSH)	2.583.770	25.837.700	94,01	164.500	1.645.000	5,99	2.748.270	27.482.700	100
1.Cổ đông Nhà nước:									
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	86.226	862.260	3,14				86.226	862.260	3,14



HONG HA GROUP
Hong Ha Long An JSC

4. Cổ đông trong công ty:									
Cổ phiếu quỹ									
Cán bộ công nhân viên	27.747	277.470	1,01				27.747	277.470	1,01
4. Cổ đông ngoài công ty:									
Cá nhân	2.123.977	21.239.770	77,28	164.500	1.645.000	5,99%	2.288.477	22.884.770	83,27
Tổ chức	345.820	3.458.200	12,58				345.820	3.458.200.	12,58

Long an , ngày 02 tháng 04 năm 2014

TM.HĐQT

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Tiến